

QUY ĐỊNH

**Hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại
do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND
ngày 01 tháng 02 năm 2019 của UBND thành phố Đà Nẵng)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản hoặc một phần chi phí sản xuất ban đầu để khôi phục sản xuất nông nghiệp bị thiệt hại do ảnh hưởng của các loại hình thiên tai quy định tại Khoản 1 Điều 3 Luật Phòng, chống thiên tai và các loại dịch bệnh nguy hiểm, được công bố theo quy định pháp luật về thú y, thủy sản, lâm nghiệp và các dịch bệnh công bố dịch theo quy định pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Đối tượng áp dụng

Hộ nông dân, người nuôi trồng thủy sản, chủ trang trại, gia trại, tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất trong lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản (sau đây gọi là hộ sản xuất) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng bị thiệt hại trực tiếp do thiên tai, dịch bệnh quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 2. Nguyên tắc, điều kiện và trình tự, thủ tục hỗ trợ

Thực hiện theo Điều 3, Điều 4, Điều 6 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

Điều 3. Mức hỗ trợ

1. Đối với các loại cây trồng, vật nuôi, thủy sản đã được quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 5 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 thực hiện hỗ trợ bằng mức hỗ trợ tối đa quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 5 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP.

2. Đối với các loại cây trồng, vật nuôi chưa được quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 5 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ, thực hiện mức hỗ trợ như sau:

a) Hỗ trợ đối với sản xuất cây dược liệu:

- Diện tích cây giống được liệu trong giai đoạn vườn ươm bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 20.000.000 đồng/ha; bị thiệt hại từ 30% - 70% hỗ trợ 10.000.000 đồng/ha;

- Diện tích cây được liệu bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 4.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 2.000.000 đồng/ha.

b) Hỗ trợ đối với sản xuất hoa, cây cảnh (không áp dụng cho hoa, cây cảnh trồng làm đẹp cảnh quan):

- Đối với hoa, cây cảnh có thời gian sinh trưởng dưới 01 năm:

+ Diện tích bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 4.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 2.000.000 đồng/ha;

+ Hoa, cây cảnh trồng chậu bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 2.000.000 đồng/1.000 chậu; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 1.000.000 đồng/1.000 chậu.

- Đối với hoa, cây cảnh có thời gian sinh trưởng lâu năm (từ 01 năm trở lên):

+ Diện tích bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 6.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 3.000.000 đồng/ha;

+ Hoa, cây cảnh trồng chậu bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 3.000.000 đồng/1.000 chậu; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 1.500.000 đồng/1.000 chậu.

c) Hỗ trợ đối với sản xuất giống cây ăn quả: Diện tích cây giống được ươm trong giai đoạn vườn ươm bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 40.000.000 đồng/ha; bị thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 20.000.000 đồng/ha.

d) Hỗ trợ đối với sản xuất cây dưa hấu: Diện tích bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 5.000.000 đồng/ha; bị thiệt hại từ 30-70%, hỗ trợ 2.500.000 đồng/ha.

đ) Hỗ trợ đối với sản xuất nấm: Hỗ trợ thiệt hại 3.000 đồng/bịch.

e) Hỗ trợ đối với nuôi chim cút: Chim cút đến 21 ngày tuổi, hỗ trợ 4.000 đồng/con; trên 21 ngày tuổi, hỗ trợ 7.000 đồng/con.

Điều 4. Nguồn kinh phí hỗ trợ

1. Dự phòng ngân sách địa phương các cấp.
2. Quỹ phòng, chống thiên tai.
3. Nguồn dự trữ quốc gia.
4. Các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương tổng hợp tình hình thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh và tham mưu cho UBND thành phố đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai (đối với thiên tai) về nhu cầu hỗ trợ để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn thành phố;

b) Trên cơ sở báo cáo của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố (đối với thiên tai) và báo cáo của UBND các quận, huyện (đối với dịch bệnh); tổng hợp, thẩm định tình hình thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh và đề xuất nhu cầu kinh phí, gửi Sở Tài chính xem xét tham mưu, trình UBND thành phố quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ theo quy định của Luật ngân sách năm 2015;

c) Kết thúc đợt thiên tai, dịch bệnh hoặc cuối năm, tham mưu cho UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện công tác khắc phục, hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai (đối với thiệt hại do thiên tai) theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Căn cứ quy định tại Quyết định này và đề xuất của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố (đối với thiên tai), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với dịch bệnh), Sở Tài chính tổng hợp, thẩm định trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt và phân bổ kinh phí hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh từ nguồn dự phòng ngân sách nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

a) Trường hợp ngân sách thành phố không đủ nguồn lực chi hỗ trợ, Sở Tài chính tham mưu cho UBND thành phố đề xuất Bộ Tài chính ứng trước kinh phí cho địa phương để thực hiện;

b) Trường hợp ngân sách quận, huyện không đủ nguồn lực chi hỗ trợ theo quy định; căn cứ đề nghị của UBND quận huyện, Sở Tài chính thực hiện ứng trước kinh phí cho địa phương để thực hiện. Sau khi địa phương có báo cáo quyết toán kinh phí, Sở Tài chính thực hiện thu hồi khoản kinh phí đã ứng trước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

3. Trách nhiệm của UBND các quận, huyện

a) Chủ động tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn, ngăn chặn, hạn chế đến mức thấp nhất việc lây lan dịch bệnh;

b) Chỉ đạo UBND các xã, phường phối hợp với các cơ quan chuyên môn của quận, huyện, Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp xã, phường (đối với thiên tai) thành lập Hội đồng kiểm tra, xác minh mức độ thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ cụ thể của từng hộ sản xuất và tổng hợp báo cáo kịp thời theo quy định;

c) Căn cứ báo cáo của UBND các xã, phường; tổ chức thẩm định thiệt hại và đề xuất nhu cầu hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; báo cáo Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố (đối với thiên tai), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với dịch bệnh) và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo;

d) Triển khai thực hiện hỗ trợ thiệt hại hoặc giao cho UBND các xã, phường hỗ trợ trực tiếp hộ sản xuất theo quy định; công khai các chính sách và mức hỗ trợ cụ thể theo từng đối tượng trên các phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời chỉ đạo UBND

các xã, phường tổ chức công khai tại thôn, tổ dân phố để nhân dân tham gia giám sát quá trình thực hiện, bảo đảm việc hỗ trợ đến trực tiếp người bị thiệt hại, sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích, có hiệu quả, không để xảy ra tình trạng thất thoát, lãng phí và tiêu cực;

đ) Khi kết thúc đợt thiên tai, dịch bệnh gửi báo cáo kết quả thực hiện hỗ trợ thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với dịch bệnh), Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố (đối với thiên tai) để tổng hợp báo cáo UBND thành phố theo quy định.

4. Trách nhiệm của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Đà Nẵng

a) Trên cơ sở báo cáo của UBND các quận huyện, tổng hợp báo cáo tình hình thiệt hại do thiên tai về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố, UBND thành phố và Sở Nông nghiệp và PTNT để phục vụ công tác chỉ đạo;

b) Tham mưu cho Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố báo cáo tình hình thiệt hại do thiên tai về Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai và UBND thành phố theo quy định;

c) Tham mưu cho Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố chỉ đạo Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp phối hợp với UBND cùng cấp kiểm tra, xác nhận thiệt hại và tổng hợp báo cáo theo quy định;

d) Kết thúc đợt thiên tai hoặc cuối năm, tham mưu cho Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố báo cáo kết quả thực hiện công tác khắc phục, hỗ trợ thiệt hại do thiên tai về Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai, UBND thành phố theo quy định.

5. Trách nhiệm của UBND các xã, phường

a) Phổ biến chính sách hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh đến cộng đồng dân cư, phối hợp với các cơ quan chuyên môn các cấp hướng dẫn hộ sản xuất kê khai thiệt hại ban đầu;

b) Chủ tịch UBND các xã, phường thành lập Hội đồng kiểm tra thiệt hại có sự tham gia của các cơ quan chuyên môn cấp quận, huyện theo quy định để lập biên bản kiểm tra, xác minh mức độ thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ cụ thể của từng hộ sản xuất; tổng hợp, báo cáo UBND quận, huyện, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp quận, huyện (đối với thiên tai);

c) Triển khai thực hiện hỗ trợ theo nhiệm vụ được giao, công khai kết quả hỗ trợ (danh sách, nội dung, kinh phí hỗ trợ); niêm yết tại trụ sở UBND xã, phường và nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng theo quy định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19 tháng 6 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai hỗ trợ trực tiếp của ngân sách đối với các cá nhân, dân cư.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Đức Thơ